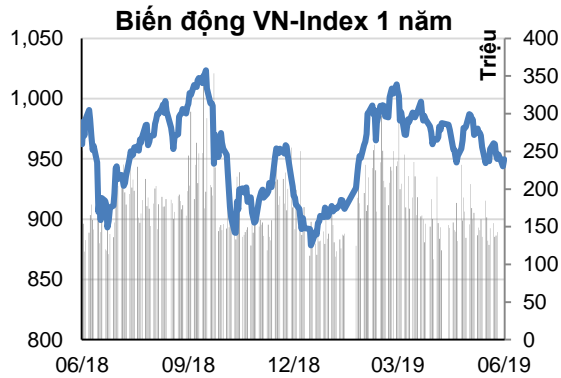


## Biến động thị trường

	19/06	1T (%)	3T (%)
VN Index	949.69	-2.7%	-5.7%
GTGD	3,214	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	32	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

## Trái phiếu và Hàng hóa

	19/06	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.247%	3.268%	3.108%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.642%	3.617%	3.420%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.710%	4.790%	4.800%
Dầu WTI (USD/thùng)	53.9	62.76	59.03
Vàng (USD/oz)	1,342	1,278	1,307



### Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585  
(Ext: 1464)  
hieut.tm@kisvn.vn  
www.kisvn.vn



### Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585  
(Ext: 1450)  
huy.hoang@kisvn.vn  
www.kisvn.vn

## Áp thuế chống bán phá giá lên thép cuộn từ Trung Quốc và Hàn Quốc

Thị trường chứng khoán châu Á tăng điểm ngày hôm qua khi Tổng thống Mỹ Donald Trump và Tổng bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình sẽ gặp nhau bên lề hội nghị thượng đỉnh G-20 tuần tới, giảm bớt lo ngại về chiến tranh thương mại giữa hai nước. Chỉ số VNIndex tăng 0.6% lên 949.69 điểm và HNXIndex tăng nhẹ 0.02% lên 103.77 điểm. Tuy nhiên, thanh khoản giảm, cho thấy tâm lý thận trọng trên thị trường.

Công ty Quản lý Tài sản Việt Nam VAMC vừa công bố kế hoạch 5 năm 2019-2023. Theo đó, VAMC đặt kế hoạch giải quyết nợ xấu mua bởi trái phiếu VAMC và thúc đẩy sự phát triển thị trường mua bán nợ tập trung dưới sự quản lý của VAMC trong 5 năm tới. Tới hết 2020, VAMC ước tính sẽ mua tổng cộng 330 nghìn tỷ đồng nợ xấu, trong đó 20 nghìn tỷ đồng ~ 6% được mua theo giá thị trường. VAMC dự định sẽ nghiên cứu và triển khai thị trường mua bán nợ tập trung vào 2020-2021 và đặt kế hoạch nâng cao tỷ lệ nợ mua ở giá thị trường trong danh mục trong năm 2021-2023. Để đạt được những kế hoạch này, VAMC đề nghị Chính phủ nâng vốn điều lệ của VAMC lên 5 nghìn tỷ đồng năm 2019 và 10 nghìn tỷ đồng 2020 từ mức 2 nghìn tỷ đồng hiện tại.

Ngày 18/06/2019, Bộ Công thương ban hành Quyết định 1711/QĐ-BTC về thuế chống bán phá giá lên một số dòng sản phẩm thép cuộn nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc. Các mức thuế từ 3.45% đến 34.27% sẽ được áp lên các sản phẩm thép cuộn hợp kim và không hợp kim, mạ và không mạ, có hiệu lực từ ngày 25/06/2019 và kéo dài trong 120 ngày. Thép Nam Kim (HOSE: NKG), Tôn Phương Nam, Thép TVP và Thép Đại Thiên Lộc (HOSE: DTL) là các công ty yêu cầu điều tra. Đóng cửa ngày hôm qua, Tôn Hoa Sen (HOSE: HSG) giảm -0.3% còn 7.68 nghìn/cp, NKG tăng 4.9% lên 6.4k đồng/cp và DTL giảm -4.8% còn 27.6k đồng/cp.

VIC, GAS, HPG và VRE đóng góp nhiều nhất vào phiên tăng điểm của VNIndex và giúp ngành Vật liệu và Bất động sản nằm trong tâm điểm ngày hôm qua. Trong khi đó, VCB, TCB và BVH kéo VNIndex lại và khiến Tài chính là ngành giảm điểm duy nhất hôm qua.

Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp, tích lũy thêm 32 tỷ đồng trên HSX. Nhóm này mua mạnh HPG và ETF VFM VN30 trong khi bán HDB và BMI.

**Nhận xét thị trường:** Chúng tôi kỳ vọng thị trường tiếp tục hồi phục ngày hôm nay.

# Thống kê thị trường

## SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	949.69	5.68	0.6%	SL CP tăng giá	171
KLGD ('000 cổ phiếu)	147,358	-18,712	-11.3%	SL CP giảm giá	113
GTGD (tỷ VND)	3,214	-566	-15.0%	SL CP không đổi	95

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VIC	115,900	1,900	1.90
GAS	103,700	2,200	1.26
HPG	23,850	800	0.51
SAB	275,500	2,500	0.48
VRE	34,000	500	0.35

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	69,800	-500	-0.554
BHN	93,200	-4,800	-0.332
TCB	20,100	-200	-0.209
BVH	79,800	-700	-0.147
POW	15,650	-150	-0.105

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	30,250	12.56	376.4
HPG	23,850	8.37	197.1
VNM	123,400	0.93	114.6
AAA	18,350	3.28	61.1
PVD	18,150	3.14	57.2

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	1.9%	0.51
Dịch vụ tiện ích	1.7%	1.37
Khác	1.4%	0.02
CNTT	1.2%	0.11
Bất động sản	1.0%	2.60

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	-0.3%	-0.68

## SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	103.77	0.02	0.0%	SL CP tăng giá	112
KLGD ('000 cổ phiếu)	19,295	-9,068	-32.0%	SL CP giảm giá	44
GTGD (tỷ VND)	270	-50	-15.6%	SL CP không đổi	210

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PVS	22,600	400	0.10
NVB	8,200	200	0.06
DNP	14,900	900	0.05
HUT	2,800	100	0.02
SRA	11,900	1,000	0.02

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHS	10,400	200	-0.19
OCH	7,600	-800	-0.08
SJE	26,300	-2,700	-0.04
S99	8,300	-600	-0.03
PVX	1,000	-100	-0.02

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	22,600	2.84	64.2
NDN	16,600	1.23	20.2
SHB	7,000	2.52	17.6
VCG	27,900	0.58	16.3
ACB	28,900	0.51	14.6

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	1.5%	0.02
Năng lượng	1.3%	0.10
Y Tế	1.1%	0.02
Nguyên vật liệu	1.0%	0.09
Bất động sản	0.9%	0.03

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	-3.5%	-0.06
Dịch vụ tiện ích	-1.5%	-0.4%
TD thiết yếu	-0.3%	-1.9%
Công nghiệp	-0.1%	-3.6%

# Giao dịch khối ngoại

## HOSE

### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	23,850	97.2	66.7	30.5
E1VFN30	14,200	18.9	2.8	16.0
BVH	79,800	14.6	8.3	6.3
GAS	103,700	8.0	1.8	6.2
FCN	14,350	4.1	0.0	4.1

### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HDB	26,250	2.6	15.6	-13.0
BMI	22,500	0.7	6.7	-6.0
HCM	22,850	0.1	2.6	-2.5
CRE	24,400	0.2	1.7	-1.5
CTI	23,300	0.0	1.4	-1.4

## HNX

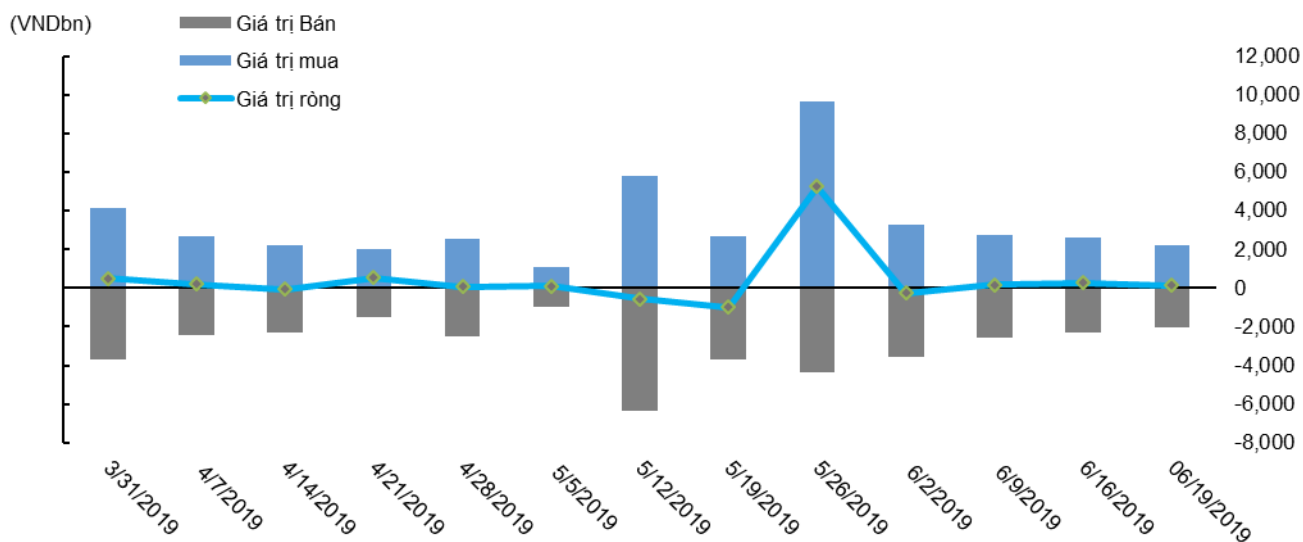
### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	22,600	1.6	0.5	1.1
SHB	7,000	0.4	0.0	0.4
TIG	3,500	0.2	0.0	0.2
TTT	51,000	0.2	0.0	0.2
SRA	11,900	0.1	0.0	0.1

### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
TNG	18,800	0.1	0.9	-0.8
CEO	11,600	0.0	0.8	-0.8
DBC	21,800	0.0	0.7	-0.7
WCS	160,000	0.0	0.0	0.0
WCS	160,000	0.0	0.0	0.0

## Diễn biến giao dịch khối ngoại



**Lịch sự kiện**

<b>Ngày GDKHQ</b>	<b>Ngày thực hiện</b>	<b>Mã</b>	<b>Sàn</b>	<b>Nội dung sự kiện</b>
20/06/2019	09/07/2019	BDT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (606đ/cp)
20/06/2019	10/07/2019	BSL	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600đ/cp)
20/06/2019	19/07/2019	DAS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300đ/cp)
20/06/2019	20/06/2019	GMC	HSX	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018 (tỷ lệ 100:15)
20/06/2019	20/06/2019	PSD	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 100:20)
20/06/2019	20/06/2019	TV2	HSX	Trả cổ tức đợt 2 năm 2018 (tỷ lệ 10:2)
21/06/2019	21/06/2019	ASA	Upcom	Giao dịch 10,000,000 cổ phiếu đăng ký giao dịch
21/06/2019	10/07/2019	GND	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,100đ/cp)
21/06/2019	21/06/2019	IVS	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
21/06/2019	21/06/2019	SDP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

### Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.